

Công TTTT

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16 /2019/QĐ-UBND

Vinh Phúc, ngày 02 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Vinh Phúc, ban hành kèm theo Quyết định số

CÔNG TRƯỜNG TIN GIAO TIẾP ĐIỆN TỬ 41/2017/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2017

Số: 41/2019/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Vinh Phúc

Ngày 02/4/2019

Chuyển: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Lưu hồ sơ:

ĐẾN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28 tháng 12 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 07/2012/TT-BNV ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn quản lý văn bản, lập hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan;

Căn cứ Thông tư số 33/2015/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Vinh Phúc tại Tờ trình số 405/TT-CA-TANCTNB ngày 31 tháng 01 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 5 của Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Vinh Phúc, ban hành kèm theo Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vinh Phúc; cụ thể như sau:

“4. Thẩm quyền cho phép in, sao, chụp tài liệu, vật mang bí mật nhà nước

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thẩm quyền và có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép in, sao, chụp tài liệu, vật mang bí mật nhà nước độ “Tuyệt mật”, “Tối mật”, “Mật”.

b) Trường các ban Đảng trực thuộc Tỉnh ủy, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Bí thư Huyện ủy, Bí thư Thành ủy, Bí thư các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan cấp tỉnh, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có thẩm quyền cho phép in, sao, chụp tài liệu, vật mang bí mật nhà nước độ "Tối mật", "Mật".

c) Chánh Văn phòng và Trưởng phòng Hành chính các sở, ban, ngành, Huyện ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố có thẩm quyền cho phép in, sao, chụp tài liệu, vật mang bí mật nhà nước độ "Mật".

d) Giám đốc Công an tỉnh có thẩm quyền cho phép in, sao, chụp tài liệu, vật mang bí mật nhà nước theo quy định của Bộ Công an.

đ) Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh có thẩm quyền cho phép in, sao, chụp tài liệu, vật mang bí mật nhà nước theo quy định của Bộ Quốc phòng.

e) Việc ủy quyền thẩm quyền cho phép in, sao, chụp tài liệu, vật mang bí mật nhà nước phải được xác định cụ thể trong văn bản quy định về công tác bảo vệ bí mật nhà nước của từng cơ quan, đơn vị và phải xác định rõ phạm vi, nội dung, thời hạn ủy quyền."

Điều 2. Bãi bỏ Điều 3 Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc ban hành kèm theo Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 12 tháng 4 năm 2019.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước của tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (Cục An ninh chính trị nội bộ);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản QPPL);
- Thượng thư Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Báo VI - Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Như Điều 3
- VPUB: CVP, PCVP, NCTH;
- Trung tâm tin học Công báo
- Lưu: VT, NCI.

D: 62 b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trì